



CHÍNH SÁCH CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Tầm nhìn

Nhà trường hướng tới việc nuôi dưỡng những học sinh tự tin, bản lĩnh và có tư duy toàn cầu thông qua mô hình giáo dục song ngữ cân bằng. Bằng cách tích hợp chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh chuẩn quốc tế với chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường đảm bảo học sinh:

- Xây dựng nền tảng học thuật vững chắc, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế (định hướng theo Cambridge và CEFR), đồng thời tuân thủ yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam (MOET).
- Phát triển năng lực tiếng Anh vượt trội song song với việc giữ vững ngôn ngữ, văn hóa và bản sắc Việt Nam.
- Trở thành những học sinh độc lập, có tư duy phản biện, giao tiếp hiệu quả và có trách nhiệm với cộng đồng trong bối cảnh toàn cầu.

Chương trình giảng dạy được thiết kế theo hướng toàn diện, nhất quán và có tính kế thừa, giúp tất cả học sinh đều có cơ hội tiếp cận việc học tập một cách hiệu quả và phát triển theo những lộ trình học tập rõ ràng: từ giai đoạn hỗ trợ ESL chuyển tiếp sang Chương trình Song ngữ toàn diện.

2. Cấu trúc chương trình giáo dục

2.1 Chương trình ESL+ (ESL+ Pathway):

ESL+ Pathway là chương trình được thiết kế dành cho những học sinh đang trong giai đoạn phát triển năng lực tiếng Anh và cần được hỗ trợ ngôn ngữ chuẩn hóa và có hệ thống, song song với việc học Chương trình Giáo dục phổ thông Việt Nam.

Các đặc điểm cốt lõi:

Tăng cường thời lượng: Tiếng Anh được chuẩn hóa thành môn học chuyên sâu với thời lượng giảng dạy tăng cường.

Nền tảng toàn diện: Tập trung phát triển đồng bộ 4 kỹ năng ngôn ngữ cốt lõi bao gồm Nghe, Nói, Đọc và Viết.

Trọng tâm học tập: Chú trọng đào tạo ngữ âm (phonics), mở rộng vốn từ vựng, chuẩn hóa cấu trúc câu và phát triển ngôn ngữ ứng dụng.

Tiếp cận học thuật: Từng bước trang bị và nâng cao năng lực ngôn ngữ học thuật, tạo nền tảng để học sinh tiếp thu các môn học giảng dạy bằng tiếng Anh.

Khung thời lượng giảng dạy:

- **Môn tiếng Anh (ESL+):** Thời lượng phân bổ từ 8 đến 12 tiết/tuần.
- **Các môn cốt lõi khác:** Giảng dạy bằng tiếng Việt, đảm bảo thực hiện đầy đủ và đúng quy định theo chuẩn chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo (MOET).

Khung chương trình và chuẩn đánh giá:

- **Chuẩn đầu ra:** Áp dụng hệ thống chuẩn đầu ra tương thích với Khung tham chiếu chuẩn châu Âu (CEFR), định hướng đạt cấp độ A1–A2 đối với bậc Tiểu học.
- **Tiến trình đào tạo:** Triển khai theo Khung phân phối chương trình và Lộ trình đào tạo ESL nội bộ do Hội đồng giáo dục nhà trường biên soạn, phát triển, phù hợp với năng lực của học sinh.

Chuẩn đầu ra kỳ vọng: Học sinh đạt được năng lực tiếng Anh toàn diện và bền vững, tạo nền tảng vững chắc để chuyển tiếp một cách tự tin sang môi trường học tập Song ngữ hoặc môi trường giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh.

2.2 Chương trình song ngữ (Bilingual Pathway)

Chương trình Song ngữ được thiết kế dành riêng cho những học sinh đã trang bị đủ năng lực ngôn ngữ và sẵn sàng tiếp cận kiến thức học thuật bằng tiếng Anh, đồng thời vẫn đảm bảo tiếp tục phát triển vững chắc năng lực sử dụng tiếng Việt và hiểu biết về các khái niệm học thuật theo Chương trình Giáo dục phổ thông Việt Nam.

Các đặc điểm cốt lõi:

Cân bằng chương trình: Triển khai giảng dạy song song và cân bằng các môn học cốt lõi bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt.

Ngôn ngữ giảng dạy chính thức: Sử dụng tiếng Anh làm ngôn ngữ chính thức trong giảng dạy đối với các môn học thuật được lựa chọn trong chương trình.

Phát triển năng lực kép: Duy trì việc nâng cao năng lực tiếng Anh học thuật chuyên sâu song hành với quá trình tiếp thu kiến thức môn học.

Khung thời lượng giảng dạy:

- Các môn học cốt lõi tiếng Anh (*Tiếng Anh, Toán, Khoa học*): Thời lượng phân bổ khoảng 20 tiết/tuần (tương đương 10 giờ/tuần).
- Các môn học theo Chương trình Giáo dục phổ thông Việt Nam: Thời lượng phân bổ khoảng 10 giờ/tuần, đảm bảo thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (MOET)

Khung chương trình giảng dạy:

- Cambridge Global English
- Cambridge Primary Mathematics and Science
- Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam (MOET)

Chuẩn đầu ra kỳ vọng: Học sinh đạt năng lực song ngữ toàn diện, có khả năng sử dụng hiệu quả cả tiếng Anh và tiếng Việt trong học tập, tạo nền tảng để chuyển tiếp thuận lợi lên các chương trình song ngữ nâng cao hoặc các chương trình đào tạo được xây dựng theo chuẩn Cambridge ở cấp học tiếp theo.

*** Khung phân bổ chương trình giảng dạy**

Chương trình ESL+	
Chương trình Giáo dục Việt Nam	Chương trình Tiếng Anh (ESL+)
28 – 32 tiết/tuần Các môn học cốt lõi được giảng dạy bằng tiếng Việt theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (MOET)	8 – 12 tiết/tuần Tập trung phát triển các kỹ năng ngôn ngữ nền tảng: Nghe – Nói – Đọc – Viết

Chương trình Song ngữ	
Chương trình Giáo dục Việt Nam	Chương trình Quốc tế
12 - 20 tiết/tuần Các môn học theo Chương trình Giáo dục phổ thông Việt Nam được giảng dạy khoảng 10 giờ/tuần, bảo đảm đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (MOET)	20 - 28 tiết/tuần Cambridge Global English: 8–10 tiết/tuần Cambridge Primary Mathematics: 8–10 tiết/tuần Cambridge Primary Science: 4–6 tiết/tuần English Support classes: 2 tiết/tuần

3. Hòa nhập và phân hóa trong giảng dạy

Hỗ trợ và lộ trình phát triển ESL

Nhà trường cam kết xây dựng một môi trường giáo dục hòa nhập, bảo đảm mọi học sinh với các mức độ năng lực tiếng Anh khác nhau, đều có thể tiếp cận chương trình giảng dạy và học tập một cách hiệu quả.

Các biện pháp triển khai bao gồm:

- **Chương trình ESL:** Cung cấp chương trình hỗ trợ tiếng Anh có mục tiêu, định hướng rõ ràng, tập trung phát triển đồng đều nhóm kỹ năng tiếp nhận ngôn ngữ (*Nghe, Đọc*) và nhóm kỹ năng tạo ra ngôn ngữ (*Nói, Viết*).

- **Giảng dạy phân hóa:** Điều chỉnh nhiệm vụ học tập, yêu cầu về ngôn ngữ và mức độ đầu ra kỳ vọng đối với từng học sinh trong các lớp học chính khóa.

- **Lộ trình phát triển rõ ràng:**

Chương trình ESL+ → Chương trình Song ngữ có hỗ trợ → Chương trình Song ngữ toàn diện

Mức độ sẵn sàng của học sinh để chuyển tiếp giữa các chương trình học tập được xem xét dựa trên kết quả đánh giá thường xuyên và liên tục về cả năng lực ngôn ngữ lẫn thành tích học thuật, thay vì chỉ dựa vào kết quả của một bài kiểm tra duy nhất.

4. Đánh giá và hiệu quả chương trình

4.1 Đánh giá thường xuyên

Đánh giá thường xuyên được tích hợp xuyên suốt quá trình giảng dạy và học tập hằng ngày nhằm theo dõi sự tiến bộ của học sinh và hỗ trợ việc điều chỉnh hoạt động giảng dạy. Các hình thức đánh giá bao gồm:

- Đặt câu hỏi và quan sát trực tiếp tại lớp học.
- Các bài kiểm tra ngắn, phiếu đánh giá cuối giờ học.
- Học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.
- Nhận xét, phản hồi đối với bài tập trên lớp và bài tập về nhà

Mục đích của đánh giá thường xuyên là cung cấp thông tin để điều chỉnh phương pháp giảng dạy, phát hiện sớm những khó khăn trong học tập và đưa ra phản hồi kịp thời nhằm hỗ trợ sự tiến bộ của học sinh.

4.2 Đánh giá định kỳ

Đánh giá định kỳ được thực hiện tại các thời điểm quan trọng trong năm học nhằm đánh giá mức độ đạt được của học sinh so với mục tiêu của chương trình giảng dạy.

Các hình thức đánh giá bao gồm:

- Bài kiểm tra giữa học kỳ và cuối học kỳ.
- Bài đánh giá các kỹ năng ngôn ngữ: Nghe, Nói, Đọc, Viết.
- Bài đánh giá tổng kết phân môn/sau mỗi đơn vị bài học đối với các môn Cambridge Global English, Cambridge Primary Mathematics và Cambridge Primary Science.
- Các bài đánh giá chuẩn hóa hoặc đánh giá theo chuẩn quốc tế khi phù hợp (ví dụ: đánh giá mức độ sẵn sàng tham gia các kỳ thi Cambridge Young Learners English – YLE)
- Kết quả đánh giá định kỳ được sử dụng để báo cáo kết quả học tập, hỗ trợ việc phân lớp, chuyển tiếp giữa các chương trình giảng dạy, học tập và xây dựng kế hoạch học tập phù hợp cho học sinh.

4.2 Báo cáo kết quả học tập

Sự tiến bộ của học sinh được thông tin chính thức tới phụ huynh thông qua:

- Phiếu báo cáo kết quả học tập giữa học kỳ và cuối học kỳ.
- Các buổi họp phụ huynh theo hình thức 1:1 giữa giáo viên và phụ huynh.
- Các hình thức trao đổi bổ sung đối với học sinh cần được hỗ trợ về học thuật hoặc năng lực tiếng Anh.

Nội dung báo cáo phản ánh toàn diện:

- Mức độ đạt được các mục tiêu học tập.
- Sự phát triển năng lực sử dụng tiếng Anh.
- Tinh thần học tập, mức độ tham gia và thái độ học tập của học sinh.

4.3 Theo dõi và đánh giá chương trình

Hiệu quả của chương trình giảng dạy được theo dõi và đánh giá thông qua:

- Phân tích dữ liệu kết quả đánh giá của học sinh.
- Hoạt động đảm bảo chất lượng nội bộ, bao gồm dự giờ, quan sát lớp học và rà soát sản phẩm học tập của học sinh.
- Hoạt động chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi chuyên môn giữa giáo viên.
- Thu thập ý kiến phản hồi từ học sinh và phụ huynh.

Các kết quả thu được sẽ là cơ sở để điều chỉnh chương trình giảng dạy, cải tiến phương pháp giảng dạy và xác định các ưu tiên trong hoạt động phát triển chuyên môn của đội ngũ giáo viên, không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học.

5. Vai trò và trách nhiệm

5.1. Ban Lãnh đạo nhà trường

- Định hướng chiến lược trong việc triển khai và vận hành chương trình giảng dạy.
- Đảm bảo sự tương thích và tuân thủ nghiêm túc các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (MOET) cũng như các yêu cầu của chương trình quốc tế.
- Phân bổ hợp lý các nguồn lực và tạo điều kiện cho công tác bồi dưỡng, phát triển chuyên môn liên tục của đội ngũ giáo viên.

5.2. Điều phối viên ESL/ Ban Lãnh đạo học thuật

- Giám sát sự nhất quán, liên mạch và tính liên kết chặt chẽ của chương trình giảng dạy.
- Nghiên cứu phát triển và định kỳ rà soát Khung phân phối chương trình cùng Hệ thống tiêu chí đánh giá.
- Đồng hành và hỗ trợ đội ngũ giáo viên triển khai hiệu quả các phương pháp giảng dạy tiếng Anh (ESL) và giáo dục song ngữ.
- Giám sát chặt chẽ quá trình phát triển và điều phối việc chuyển đổi lộ trình học tập của học sinh.

5.3. Giáo viên

- Triển khai giảng dạy chương trình học theo đúng các quy định và chính sách chung của nhà trường.
- Thiết kế giáo án với mục tiêu học tập rõ ràng, tích hợp các biện pháp phân hóa học sinh và công cụ đánh giá năng lực phù hợp.
- Theo dõi chặt chẽ tiến trình học tập của học sinh và đưa ra những nhận xét, phản hồi kịp thời để hỗ trợ các em tiến bộ
- Tích cực tham gia vào các khóa đào tạo nghiệp vụ và đóng góp ý kiến trong quy trình rà soát, cải tiến chương trình giảng dạy.

5.4. Học sinh

- Từng bước nâng cao tinh thần chủ động và trách nhiệm đối với việc học tập của bản thân.
- Tham gia tích cực vào các hoạt động trên lớp và các cơ hội đánh giá, kiểm tra năng lực.
- Tiếp nhận và sử dụng hiệu quả các nhận xét, góp ý của giáo viên để cải thiện và nâng cao kết quả học tập.

5.5. Phụ huynh

- Hỗ trợ và tạo điều kiện tối ưu cho việc học tập của học sinh khi ở nhà.

- Chủ động tham gia và giữ mối liên hệ thông tin thường xuyên, chặt chẽ với nhà trường.
- Phối hợp mật thiết với đội ngũ giáo viên trong việc định hướng và thúc đẩy sự phát triển toàn diện về cả học thuật lẫn năng lực ngôn ngữ của học sinh.

Chính sách Chương trình giảng dạy này được rà soát định kỳ hàng năm nhằm đảm bảo tính cập nhật, chất lượng đào tạo, cũng như sự đồng bộ với tầm nhìn và các mục tiêu giáo dục chiến lược của nhà trường.